

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-NC

Cà Mau, ngày tháng 8 năm 2026

V/v một số nội dung về công tác
pháp chế trên địa bàn tỉnh

Kính gửi: Các sở, ban, ngành tỉnh

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Báo cáo số 938/BC-STP ngày 03/8/2026 của Sở Tư pháp về tình hình tổ chức và thực hiện công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh Cà Mau, qua xem xét nội dung đề xuất kiến nghị của Sở Tư pháp, đối chiếu các quy định pháp luật có liên quan và những nội dung đã chỉ đạo trong thời gian qua; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh tập trung triển khai thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

1. Các sở, ban, ngành tỉnh

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm và hoàn thành các nhiệm vụ đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Công văn số 5149/UBND-NC ngày 12 tháng 4 năm 2026 về công tác pháp chế và đội ngũ công chức tư pháp.

Rà soát kết quả kiện toàn tổ chức, bố trí người thực hiện công tác pháp chế; bảo đảm nhiệm vụ pháp chế được giao cho bộ phận Văn phòng hoặc phòng chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp theo quy định của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 56/2024/NĐ-CP). Việc thành lập bộ phận hoặc Tổ pháp chế phải căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, vị trí việc làm, biên chế được giao và yêu cầu thực tế; không làm phát sinh tổ chức, biên chế trái chủ trương và quy định pháp luật.

Các cơ quan chưa hoàn thành hồ sơ vị trí việc làm về nghiệp vụ chuyên môn pháp chế khẩn trương rà soát, hoàn thiện hồ sơ; gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định. Đồng thời, rà soát trình độ, năng lực, kinh nghiệm và kết quả thực hiện nhiệm vụ của công chức đang làm công tác pháp chế để có kế hoạch bố trí, đào tạo, bồi dưỡng phù hợp.

Căn cứ vị trí việc làm và cơ cấu ngạch được phê duyệt, thực hiện rà soát hồ sơ công chức làm công tác pháp chế; đề xuất xem xét chuyển ngạch pháp chế viên đối với trường hợp đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện và được bố trí vào vị trí việc làm tương ứng, bảo đảm đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục; không đề xuất chuyển ngạch khi chưa đủ điều kiện hoặc chưa có vị trí việc làm phù hợp.

Thực hiện chế độ hỗ trợ đối với người làm công tác pháp chế đúng đối tượng, điều kiện và mức hưởng quy định tại Nghị định số 56/2024/NĐ-CP; chịu trách nhiệm về tính chính xác của vị trí việc làm, số ngày làm việc thực tế và hồ sơ thanh toán.

2. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát kết quả thực hiện mục 2 Công văn số 5149/UBND-NC ngày 12 tháng 4 năm 2026;

hướng dẫn việc xác định vị trí việc làm, cơ cấu ngạch pháp chế viên, tiêu chuẩn, điều kiện, hồ sơ và trình tự chuyển ngạch theo Thông tư số 02/2025/TT-BTP, Thông tư số 03/2025/TT-BTP và quy định về quản lý công chức.

Kiểm tra, thẩm định Đề án vị trí việc làm, việc bố trí người làm công tác pháp chế, việc đề xuất chuyển ngạch pháp chế viên của các cơ quan, đơn vị bảo đảm phù hợp với vị trí việc làm, biên chế và cơ cấu ngạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổng hợp khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

3. Sở Tài chính

Chủ trì hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh về nguồn kinh phí, hồ sơ, chứng từ và việc thanh toán chế độ hỗ trợ đối với người làm công tác pháp chế theo Nghị định số 56/2024/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định có liên quan; phối hợp Sở Nội vụ, Sở Tư pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh, không để xảy ra chi sai đối tượng hoặc trùng chế độ.

4. Sở Tư pháp

Tiếp tục theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện công tác pháp chế; tổ chức hoặc lồng ghép tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật và nghiệp vụ pháp chế theo kế hoạch đã được phê duyệt, không đề xuất trùng lặp nhiệm vụ hoặc phát sinh kế hoạch riêng khi chưa cần thiết.

Phối hợp Sở Nội vụ kiểm tra kết quả thực hiện Công văn số 5149/UBND-NC; tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh những cơ quan chậm triển khai, chưa bố trí người thực hiện công tác pháp chế phù hợp hoặc có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền.

5. Thời hạn thực hiện

Các sở, ban, ngành tỉnh hoàn thành rà soát và gửi kết quả thực hiện về Sở Nội vụ, Sở Tư pháp trước ngày **20 tháng 8 năm 2026**. Sở Nội vụ chủ trì tổng hợp số liệu, phối hợp Sở Tư pháp tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày **05 tháng 9 năm 2026**; trường hợp phát sinh vướng mắc vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo, đề xuất, không chờ đến hết thời hạn nêu trên.

Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện đúng nội dung Công văn này *(kèm theo toàn bộ hồ sơ)*./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Tâm-615), M.A2298/8.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Văn Bi